TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/DS-ST
Ngày 17 tháng 12 năm 2018
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Minh Phương.
2. Nguyễn Thị Ánh Xuân.

***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Hà Năng Hiển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Nga - Kiểm sát viên.

Vào ngày 17 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2018/TLST-DS ngày 12/9/2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T.V.

Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, Quận Đồng Đa, TP. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan Văn D, sinh năm 1993, địa chỉ số 6, đường Lê Cao Dõng, phường 2, Thành phố T.A, tỉnh L. A, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 05/6/2018)

-Bị đơn:

Anh Nguyễn Th, Tr, sinh năm 1981.

Chị Đỗ T, B, Th, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp H, T, xã H, H, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

[Nguyên đơn có mặt, bị đơn anh Tr, chị Th vắng mặt không lý do]

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng thương Mại cổ phần Việt Nam T. V anh Phan Văn D trình bày: Vào ngày 23/6/2016 anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th có thỏa thuận vay tiền của Ngân hàng bằng hợp đồng tín dụng số 7888141/BLC/HĐTD vay số tiền 225.000.000 đồng, việc vay vốn giữa hai bên có thỏa thuận thế chấp quyền sử dụng đất theo hợp đồng thế chấp số 7888141/BLC/HĐTC ngày 23/6/2016 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Thời hạn vay 120 tháng; hình thức trả tiền vay trả hàng tháng mỗi tháng trả 1.875.000 đồng và lãi suất phát sinh, riêng kỳ nợ cuối cùng trả dứt nợ vay, anh Tr và chị Th trả được 02 kỳ thì không trả để kéo dài, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần tác động yêu cầu anh Tr và chị Th trả khoản tiền nợ vay trên, do anh Tr và chị Th không thực hiện đúng thỏa thuận hợp đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Tr và chị Th có nghĩa vụ liên đới trả số tiền nợ gốc 221.250.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 23/8/2016 đến ngày 05/12/2018 số tiền 91.257.328 đồng; yêu cầu tiếp tục tính lãi suất theo hợp đồng tín dụng giữa các bên đã ký kết và tiếp tục việc thực hiện hợp đồng thế chấp để đảm bảo thi hành án nợ cho Ngân hàng.

2. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án đồng bị đơn chị Đỗ T, B, Th trình bày: Chị thừa nhận lời trình bày của đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng là đúng sự thật, vào ngày 23/6/2016 anh Tr và chị có thỏa thuận vay tiền của Ngân hàng bằng hợp đồng tín dụng số 7888141/BLC/HĐTD vay số tiền 225.000.000 đồng, việc vay vốn có thế chấp quyền sử dụng đất theo hợp đồng thế chấp số 7888141/BLC/HĐTC ngày 23/6/2016 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Anh, chị đã trả tiền cho Ngân hàng được 02 kỳ; do làm ăn thu lỗ nên anh, chị không có tiền trả nợ cho Ngân hàng đúng hạn, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị và anh Tr có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 221.250.000 đồng và lãi suất phát sinh tính từ ngày 23/8/2016 đến ngày 05/12/2018 số tiền 91.257.328 đồng chị đồng ý trả theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng; đồng ý tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận ghi nhận trong hợp đồng và đồng ý tiếp tục thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo nợ cho Ngân hàng.

- Đồng bị đơn anh Nguyễn Th, Tr vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Tr không đến dự phiên tòa nên không có ý kiến tại phiên tòa hôm nay đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm cho rằng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử tại phiên tòa đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th không chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T. V khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th trả số tiền nợ vay 221.250.000 đồng và lãi suất phát sinh tính đến ngày 05/12/2018 số tiền 91.257.328 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi theo hợp đồng tín dụng và tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho Ngân hàng là có cơ sở đề nghị hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T. V với anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự về tống đạt văn bản tố tụng cho đương sự hợp lệ nhưng phía bị đơn anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th không đến. Tòa án căn cứ khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn anh Tr và chị Th theo quy định của pháp luật.

Xét thấy:

[1] Việc Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T. V khởi kiện anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th có nghĩa vụ liên đới trả khoản tiền vay 221.250.000 đồng và lãi suất phát sinh tính từ ngày 23/8/2016 đến ngày 05/12/2018 số tiền 91.257.328 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 7888141/BLC/HĐTD ngày 23/6/2016 và tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp số 7888141/BLC/HĐTC ngày 23/6/2016 để đảm bảo nợ vay cho Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Th, Tr vắng mặt nhưng đồng bị đơn chị Đỗ T, B, Th thừa nhận chị có cùng anh Tr thỏa thuận vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T. V và hiện nay còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc 221.250.000 đồng và lãi suất phát sinh từ tháng 8/2016 đến nay nên cần buộc anh Tr và chị Th có nghĩa vụ liên đới trả tiền nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T. V nợ gốc 221.250.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 23/8/2016 đế ngày 05/12/2018 số tiền 91.257.328 đồng và tiếp tục tính lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng tính dụng giữa các bên đã thỏa thuận; đồng thời tiếp tục thực hiện việc thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo nợ vay cho Ngân hàng.

[2] Về án phí: Anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th phải liên đới chịu 15.625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

- Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T. V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T.V 6.895.845 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006641 ngày12/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Vì các lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 34, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 288, 317, 320, 463, 464, 466 468, và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ các Điều 27 và 37 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T.V đối với anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th.

- Buộc anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T.V tổng số tiền 312.507.328 đồng *(trong đó nợ gốc 221.250.000 đồng và lãi suất phát sinh tính từ ngày 23/8/2016 đến ngày 05/12/2018 số tiền 91.257.328 đồng).*

Tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 7888141/BLC/HĐTD ngày 23/6/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T.V với anh Nguyễn, Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th.

Tiếp tục thực hiện hợp đồng thế chấp số 7888141/BLC/HĐTC ngày 23/6/2016 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T.V với anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th để đảm bảo thi hành án cho Ngân hàng.

2.Về án phí: Anh Nguyễn Th, Tr và chị Đỗ T, B, Th liên đới chịu 15.625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T.V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.895.845 đồng theo biên lai thu số 0006641 ngày12/6/2018 của Chi cục thi hành án dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Đương sự có có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
-TAND tỉnh;
-VKSND huyện;
-CC.THA DS huyện Tân Hưng;
-CC-THADS huyện Bến Lức;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ + án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ toạ phiên toà

Huỳnh Văn Long